

BỘ XÂY DỰNG-BỘ NỘI
VỤ
Số: 01/2004/TTLT-BXD-
BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 1 năm 2004

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước ngành xây dựng tại địa phương

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Liên bộ Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành Xây dựng tại địa phương như sau:

I. Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước ngành Xây dựng

1. Vị trí và chức năng

1.1. Các cơ quan chuyên môn (sau đây gọi chung là Sở) là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) quản lý nhà nước ngành xây dựng tại địa phương gồm:

Sở Xây dựng ở các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Giao thông - Công chính ở các thành phố trực thuộc Trung ương.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc ở thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước ngành xây dựng tại địa phương gồm: xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở; kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn; hạ tầng kỹ thuật đô thị (hệ, đường đô thị, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, công viên cây xanh, rác thải đô thị, nghĩa trang, bãi đỗ xe trong đô thị).

1.3. Chức năng cụ thể của các Sở như sau:

1.3.1. Tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Sở Xây dựng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở;

Sở Giao thông - Công chính tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Sở Quy hoạch - Kiến trúc tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn;

1.3.2. Tại các thành phố trực thuộc Trung ương khác.

Sở Xây dựng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở; kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn;

Sở Giao thông - Công chính tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị.

1.3.3. Tại các tỉnh còn lại.

Sở Xây dựng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực nêu tại điểm 1.2 trên đây.

1.4. Các Sở chịu sự quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật;

2.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh qui hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các chương trình, dự án, công trình xây dựng quan trọng thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy hoạch vùng và quy hoạch phát triển ngành, chuyên ngành cả nước; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ, chính sách, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; tuyên truyền, phổ biến thông tin, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực quản lý của Sở;

2.4. Về quản lý xây dựng:

2.4.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh qui định việc phân công, phân cấp và uỷ quyền quản lý đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật;

Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý đầu tư xây dựng;

2.4.2. Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình do Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

Thẩm định và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình do Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

2.4.3. Hướng dẫn, kiểm tra công tác đấu thầu trong xây dựng (tư vấn, xây lắp, giám sát) đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.4.4. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh;

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng của địa phương;

Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình quản lý chất lượng công trình của các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trên địa bàn;

Tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định các sự cố công trình xây dựng của địa phương theo phân cấp và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2.4.5. Cấp, thu hồi các loại chứng chỉ, giấy phép theo quy định của pháp luật; cấp, thu hồi giấy phép xây dựng theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trong việc cấp, thu hồi giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã

2.4.6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề; tổng hợp tình hình, năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh;

2.4.7. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng, lưu trữ hồ sơ tài liệu khảo sát, thiết kế xây dựng và hồ sơ hoàn công công trình xây dựng của tỉnh theo qui định của pháp luật;

2.4.8. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bộ đơn giá xây dựng cơ bản tại địa phương; thông báo giá vật tư, vật liệu xây dựng đến chân công trình;

Trình Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung hoặc cho phép áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật mới hoặc đặc thù cho các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh;

2.5. Về quản lý vật liệu xây dựng:

2.5.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách khuyến khích, phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng;

2.5.2. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư, khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

2.5.3. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng vật liệu hợp chuẩn trong các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh;

2.6. Về quản lý nhà ở và công sở:

2.6.1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về nhà ở và công sở;

2.6.2. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình đầu tư phát triển, quản lý, khai thác, sử dụng quỹ nhà ở và công sở trên địa bàn; hướng dẫn việc thực hiện thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, chế độ bảo hành, bảo trì nhà công vụ, công sở của các cơ quan, tổ chức địa phương;

2.6.3. Tổ chức thực hiện việc điều tra, thống kê về hiện trạng nhà ở, công sở, tổng hợp tình hình đăng ký, chuyển dịch quyền sở hữu nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn;

2.6.4. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về quản lý và phát triển thị trường nhà ở;

2.7. Về quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn:

2.7.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh việc phân công, phân cấp quản lý kiến trúc, qui hoạch xây dựng đô thị, qui hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, qui hoạch xây dựng khác thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương;

2.7.2. Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền hoặc chuẩn bị hồ sơ để Ủy ban nhân dân tỉnh trình các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt các đề án phân loại và công nhận loại đô thị, các đề án qui hoạch xây dựng vùng trong tỉnh, qui hoạch xây dựng đô thị và các đề án quy hoạch xây dựng khác theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định các đề án do Sở chủ trì thực hiện;

Phê duyệt các đề án qui hoạch xây dựng chi tiết theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý các đề án quy hoạch xây dựng đô thị, điểm dân cư nông thôn trên địa bàn huyện, xã theo phân cấp, bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy hoạch xây dựng chung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

2.7.3. Quản lý và chịu trách nhiệm về kiến trúc, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt tại địa phương, gồm: tổ chức công bố quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt; tổ chức quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; cung cấp thông tin về kiến trúc, quy hoạch xây dựng; giới thiệu địa điểm, thẩm định phương án kiến trúc cho các dự án đầu tư xây dựng;

2.7.4. Hướng dẫn, kiểm tra việc khai thác, sử dụng đất xây dựng đô thị, điểm dân cư nông thôn theo quy hoạch xây dựng được duyệt; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý quy hoạch xây dựng hai bên đường giao thông (gồm quốc lộ, đường liên tỉnh, đường liên huyện, liên xã, đường sắt) theo quy định của pháp luật;

2.7.5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện qui định của pháp luật về điều kiện hành nghề kiến trúc sư và quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc trên địa bàn;

2.8. Về quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị:

2.8.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc phân cấp quản lý khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh;

2.8.2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực, khuyến khích và xã hội hoá việc đầu tư phát triển, quản lý vận hành, khai thác và cung cấp các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị;

2.8.3. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình quản lý đầu tư xây dựng, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2.8.4. Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ về quản lý đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2.8.5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh, môi trường đô thị trên địa bàn;

2.8.6. Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh các loại đơn giá, phí, giá dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị theo quy định của pháp luật;

2.9. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở;

2.10. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật;

2.11. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; thực hiện hợp tác quốc tế; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật;

2.12. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành Xây dựng;

2.13. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật;